

Số: 01/2016/BCQT-HQ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần TV – TM – DV Địa Ốc Hoàng Quân
- Địa chỉ trụ sở chính: 286-288 Huỳnh Văn Bánh, Phường 11, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM.
- Điện thoại: 08-62928617 Fax: 08-62928486
- Email: info@hoangquan.com.vn
- Vốn điều lệ: 4.266.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: HQC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|---------------------------------------|
| 01 | | 26/03/2016 | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 |

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

| Stt | Thành viên HDQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT | Số buổi họp HDQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------------|--------------|---|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01 | Ông Trương Anh Tuấn | Chủ tịch | 23/03/2007 | 9 | 100% | |
| 02 | Bà Nguyễn Thị Diệu Phương | Phó Chủ tịch | 23/03/2007 | 9 | 100% | |
| 03 | Ông Trương Thái Sơn | Thành viên | 23/03/2007 | 9 | 100% | |
| 04 | Ông Lê Đình Viên | Thành viên | 13/07/2007 | 9 | 100% | |
| 05 | Ông Trương Đức Hiếu | Thành viên | 23/03/2007 | 9 | 100% | |
| 06 | Ông Lê Thành Nam | Thành viên | 29/04/2011 | 9 | 100% | |
| 07 | Ông Lê Hùng | Thành viên | 28/3/2015 | 9 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

a. Hoạt động giám sát

- Thông qua các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất, HĐQT kết hợp cùng Ban Kiểm soát đã theo dõi và chỉ đạo kịp thời hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2016 nhằm hoàn thành mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua.

- Chỉ đạo Phòng Kiểm soát nội bộ thực hiện tốt hoạt động giám sát và tham mưu HĐQT và Ban Tổng Giám đốc về quản trị rủi ro.

b. Kết quả giám sát

• Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Mặc dù kết quả kinh doanh của riêng Quý 2/2016 do bị ảnh hưởng đáng kể bởi việc gói 30.000 tỷ tạm ngừng giải ngân trong giai đoạn này song tính lũy kế 6 tháng đầu năm ước tính doanh thu khoảng 800 tỷ đồng, lợi nhuận trên 60 tỷ đồng tăng lần lượt 44% và 32% so với cùng kỳ năm trước.

Đơn vị tính: tỷ đồng

| | Chỉ tiêu | Lũy kế 6T/2016 | Lũy kế 6T/2015 | Chênh lệch |
|---|----------------------|-----------------------|-----------------------|-------------------|
| 1 | Doanh thu | 816.5 | 568.4 | +36% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 80.4 | 59.9 | +34% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 66.7 | 50.4 | +32% |

- Trong Quý 2/2016, do ảnh hưởng của việc ngừng giải ngân gói 30.000 tỷ, HĐQT đã có những chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc để xây dựng và triển khai các phương án thu xếp vốn để chuẩn bị sẵn sàng cho việc đẩy nhanh tiến độ các dự án .

- Theo dự kiến, từ tháng 8/2016 Công ty sẽ có chuyển biến tích cực hơn về hoạt động kinh doanh lĩnh vực NOXH.

Cụ thể, Ban Tổng Giám đốc đã có những hoạt động như sau:

+ Thường xuyên tổ chức họp đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô, những thay đổi về chính sách có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh từ đó đề ra giải pháp phù hợp.

+ Tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong dẫn đầu về nhà ở xã hội khu vực phía Nam, tập trung đầu tư 15 dự án NOXH tại các tỉnh thành như Khánh Hòa, Bình Thuận, Tp.HCM, Tây Ninh, Tiền Giang, Vĩnh Long, Cần Thơ, Đồng Nai...

+ Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư, khai thác hiệu quả KCN Hàm Kiệm I, KCN Bình Minh;

+ Đa dạng hóa sản phẩm đầu tư nhằm gia tăng khả năng sinh lợi nhuận;

+ Đảm bảo đúng tiến độ thi công các dự án để bàn giao cho khách hàng;

+ Tiếp tục mở rộng quỹ đất qua các hình thức mua đất, M&A và quỹ đất do địa phương giao không thu tiền sử dụng đất đầu tư nhà ở xã hội,... để chuẩn bị cho kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2016-2020;

+ Đẩy nhanh tiến độ thi công và chuẩn bị tuyển sinh giai đoạn 1 Trường Đại học Đồng Bằng Sông Cửu Long;

+ Triển khai xây dựng hệ thống trường Mầm non, siêu thị và phòng khám đa khoa tại các dự án nhà ở trong hệ thống Hoàng Quân;

+ Tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn các công ty đã và đang sở hữu các dự án tốt, hiệu quả tiến hành M&A nhằm thu về lợi nhuận tài chính cao hơn.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty chưa thành lập các tiểu ban mà chủ trương của Hội đồng quản trị do Văn phòng HĐQT, Phòng Quan hệ cổ đông, Phòng Kiểm soát nội bộ thực hiện các chức năng chuyên trách.

*** Văn phòng Hội đồng Quản trị:**

- Theo dõi, tổ chức các cuộc họp HĐQT, cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát.

*** Quan hệ cổ đông**

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thành công trên tinh thần công khai, minh bạch.

- Định kỳ tổ chức thành công gặp gỡ nhà đầu tư hàng quý nhằm cung cấp thông tin đầy đủ hơn đến cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, đồng thời nâng cao hơn nữa tính minh bạch thông tin của doanh nghiệp.

- Tích cực với các Quỹ đầu tư trong và ngoài nước, các tổ chức và cá nhân đầu tư, các công ty chứng khoán nhằm trao đổi, cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cho cổ đông, nhà đầu tư.

- Tham gia trao đổi, học hỏi kinh nghiệm về Quản trị công ty tại các diễn đàn, hội thảo do Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM phối hợp cùng các đơn vị uy tín như IFC, VCCI, GRI... tổ chức.

- Thường xuyên cập nhật và công bố thông tin cho tất cả các cổ đông và cơ quan chức năng biết về tình hình hoạt động của Công ty.

- Thực hiện đúng và đầy đủ về quy định công bố thông tin trên thị trường chứng khoán về tình hình hoạt động, tình hình quản trị công ty và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Hoàn tất việc phát hành 31,6 triệu cổ phiếu chi trả cổ tức tăng vốn điều lệ lên 4.266 tỷ đồng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

*** Kiểm soát nội bộ**

- Ban hành và rà soát, sửa đổi bổ sung và triển khai thực hiện các quy trình đầu tư, mua sắm tài sản nhằm kiểm soát chi phí;

- Thực hiện giám sát, đánh giá sự tuân thủ của Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban trong việc tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|-----------------|------------|---|
| 01 | 01/2016/NQ-HĐQT | 17/03/2016 | Thông qua nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 |

| | | | |
|----|-----------------|------------|---|
| 02 | 02/2016/NQ-HĐQT | 31/03/2016 | Thông qua triển khai phát hành cổ phiếu để trả cổ tức |
| 03 | 04/2016/NQ-HĐQT | 28/04/2016 | Triển khai phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược |
| 04 | 05/2016/NQ-HĐQT | 28/04/2016 | Thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược năm 2016 |
| 05 | 06/2016/NQ-HĐQT | 12/5/2016 | Bổ sung thông tin của phưng án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược |
| 06 | 07/2016/NQ-HĐQT | 21/5/2016 | Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán TP HCM số cổ phần phát hành để trả cổ tức cho cổ đông |
| 07 | 08/2016/NQ-HĐQT | 26/5/2016 | Về việc làm tròn cổ phiếu lẻ trong đợt phát hành cổ phiếu chia cổ tức để tăng vốn điều lệ năm 2016 |
| 08 | 09/2016/NQ-HĐQT | 28/5/2016 | Về việc làm tròn cổ phiếu lẻ trong đợt phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2016 |
| 09 | 10/2016/NQ-HĐQT | 28/06/2016 | Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán các báo cáo niên độ 2016 |

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|----------------------|--|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01 | Ông Nguyễn Thành Văn | Trưởng Ban Kiểm Soát | 01/11/2011 | 01 | 100% | |
| 02 | Bà Lê Phùng Nhã Phương | Thành viên | 28/03/2015 | 01 | 100% | |
| 03 | Bà Mai Hoàng Yến | Thành viên | 26/04/2012 | 01 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong 06 tháng BKS đã giám sát thường xuyên đối với HĐQT và Ban điều hành; bao gồm việc thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, các nghị quyết của HĐQT và Điều lệ công ty.

- Tham dự một số cuộc họp thường kỳ của HĐQT; ghi nhận kết quả đầu tư, kinh doanh và tham gia góp ý kiến trong công tác quản lý, điều hành.

- Việc thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin của Ban điều hành là đúng quy định.

Trong 6 tháng đầu năm Ban Kiểm Soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về sai phạm của HĐQT và ban điều hành.

- BKS duy trì sự độc lập trong quá trình giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Chủ động phối hợp với HĐQT và Ban điều hành trong công tác giám sát kiểm tra hoạt động đầu tư kinh doanh, thường xuyên trao đổi thông tin, đánh giá số liệu thực hiện, đề xuất biện pháp cải thiện kết quả đồng thời hạn chế rủi ro.

- Hai thành viên BKS tham gia quản lý tại các công ty thành viên, tham gia hoạt động kinh doanh của đơn vị nên có điều kiện nắm bắt, trao đổi thường xuyên, góp ý kiến trực tiếp với lãnh đạo công ty về hoạt động kinh doanh, quản trị.

- BKS cũng có một số đề xuất với HĐQT trong việc lập báo cáo tài chính tại các công ty thành viên. HĐQT có tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, số liệu.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính 2016.

- Theo dõi việc phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức 2015 cho cổ đông, phát hành và chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

Tính đến cuối Quý II/2016, Công ty đã tạo điều kiện cho các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và các cán bộ phụ trách Kiểm soát nội bộ, Quan hệ Cổ đông tham gia Khóa đào tạo Quản trị Công ty đại chúng Khóa 26-27/11/2015 do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học & Đào tạo chứng khoán (SRTC) tổ chức đào tạo.

| Stt | Họ tên | Chức vụ |
|-----|---------------------------|---|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Diệu Phương | Phó Chủ tịch HĐQT, Phó TGDĐ phụ trách Tài chính – Kế toán |
| 2 | Ông Vũ Trọng Đắc | Phó TGDĐ phụ trách Nhân sự - Hành chính |
| 3 | Bà Mai Hoàng Yến | Thành viên Ban kiểm soát |

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | TĐ không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|--|---|---|------------------------------------|-------|
| 1 | Trương Anh Tuấn | Chủ tịch HĐQT kiêm TGD | 23/03/2007 | | |
| 2 | Nguyễn Thị Diệu Phương | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD | 23/03/2007 | | |
| 3 | Trương Thái Sơn | TV HĐQT kiêm Phó TGD | 23/03/2007 | | |
| 4 | Trương Đức Hiếu | TV HĐQT kiêm Phó TGD | 23/03/2007 | | |
| 5 | Lê Hùng | Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD | 28/03/2015 | | |
| 6 | Lê Đình Viên | TV HĐQT không tham gia điều hành | 13/07/2007 | | |
| 7 | Lê Thành Nam | TV HĐQT không tham gia điều hành | 29/04/2011 | | |
| 8 | Vũ Trọng Đắc | Phó TGD | 01/09/2011 | | |
| 9 | Phạm Minh | Phó TGD | 18/03/2015 | | |
| 10 | Trần Thái Sơn | Phó TGD | 18/03/2015 | | |
| 11 | Lê Trọng Ngọc | Phó TGD | 23/03/2007 | | |
| 12 | Trần Anh Tuấn | Phó TGD | 15/03/2016 | | |
| 13 | Đặng Thanh Thảo | Phó TGD kiêm Người UQ công bố thông tin | 02/01/2016 | | |
| 14 | Nguyễn Thành Văn | Trưởng Ban Kiểm soát | 01/11/2011 | | |
| 15 | Lê Phùng Nhã Phương | TV Ban Kiểm soát | 28/03/2016 | | |
| 16 | Mai Hoàng Yến | TV Ban Kiểm soát | 26/04/2012 | | |
| 17 | Nguyễn Hồng Phượng | Kế toán trưởng | 22/10/2015 | | |
| 18 | Công ty cổ phần Cảng Bình Minh | Công ty con | 01/10/2015 | | |
| 19 | CTCP TV – TM – DV Địa ốc Hoàng Quân Bình Thuận | Công ty con | 01/10/2015 | | |
| 20 | CTCP Đầu tư Địa ốc Hoàng Quân Cần Thơ | Công ty con | 01/10/2015 | | |

18/10/2015 10:00/511

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

| ST T | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|------|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---|--|---------|
| | | | | | | | | |

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

| St t N o. | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTN Y | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ | Ghi chú |
|-----------|---------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------------------|---------|--|---------------------|---|---------|
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/
Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| Stt | Họ tên | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ |
|-----------|---|---|-------------------------------|----------------------------------|
| I | Trương Anh Tuấn | Chủ tịch HĐQT kiêm TGD | 21.585.420 | 5,06% |
| 1 | Trương Thiết | Cha | | |
| 2 | Nguyễn Thị Nhon | Mẹ | | |
| 3 | Trương Thị Ngọc Bích | Chị | | |
| 4 | Trương Mạnh Hùng | Anh | | |
| 5 | Trương Thị Thu Thủy | Chị | | |
| 6 | Trương Thái Sơn | TV HĐQT kiêm Phó TGD | 572.281 | 0,13% |
| 7 | Trương Đình Thảo | Em | | |
| 8 | Trương Thị Kim Đính | Em | | |
| 9 | Trương Đức Hiếu | TV HĐQT kiêm Phó TGD | 4.274.910 | 1,00% |
| 10 | Trương Thị Tuyết Trâm | Em | | |
| 11 | Trương Thị Phương Trang | Em | 38.880 | 0,01% |
| 12 | Nguyễn Thị Diệu Phương | Phó Chủ tịch HĐQT, Phó TGD | 14.189.840 | 3,33% |
| 13 | Trương Nguyễn Song Vân | Con | | |
| 14 | Trương Nguyễn Hoàng Quân | Con | | |
| 15 | Công ty CP TV-TM-DV Địa ốc Hoàng Quân Bình Thuận | Chủ tịch HĐQT | | |
| 16 | Công ty CP Đầu tư Địa ốc Hoàng Quân Cần Thơ | Chủ tịch HĐQT | | |
| 17 | Công ty CP Cảng Bình Minh | Chủ tịch HĐQT | | |
| 18 | Công ty CP Đầu tư Xây dựng Phát triển Nhà Bảo Linh | sở hữu trên 10% | 21.600.000 | 5,06% |
| 19 | Công ty CP Việt Kiến Trúc | sở hữu trên 10% | 1.458.000 | 0,34% |
| 20 | Công ty CP TV-TM-DV Địa ốc Hoàng Quân Mê Kông | Chủ tịch HĐQT | 25.110.000 | 5,89% |
| 21 | Công ty TNHH Đầu tư Giáo dục Hoàng Quân | sở hữu trên 10% | | |
| II | Nguyễn Thị Diệu Phương | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD | 15.189.840 | 3,56% |
| 1 | Trương Anh Tuấn | Chủ tịch HĐQT kiêm TGD | 23.585.420 | 5,53% |

| | | | | |
|-------------|--|---|---------------|--------------|
| 12 | Trương Thị Phương Trang | Em | 38.880 | 0,01% |
| 13 | Công ty CP Đầu tư Địa ốc Hoàng Quân Cần Thơ | Thành viên HĐQT | | |
| 14 | CTCP TV - TM - DV Địa ốc Hoàng Quân Bình Thuận | Thành viên HĐQT | | |
| V | Lê Hùng | Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD | | |
| 1 | Nguyễn Thị Lệ Hoa | Vợ | | |
| 2 | Lê Phan Thanh Hiệp | Con | | |
| 3 | Lê Phan Thanh Hòa | Con | | |
| 4 | Lê Phan Thanh Hiền | Con | | |
| VI | Lê Đình Viên | TV HĐQT không tham gia điều hành | | |
| 1 | Hồ Thị Kim Tuyền | Vợ | | |
| 2 | Lê Thị Tiểu | Chị | | |
| 3 | Lê Đình Kỳ | Em | | |
| 4 | Lê Đình Kỳ | Em | | |
| 5 | Lê Đình Chánh | Con | | |
| 6 | Lê Đình Tuấn | Con | | |
| 7 | Lê Thị Kim Yến | Con | | |
| VII | Lê Thành Nam | TV HĐQT không tham gia điều hành | | |
| 1 | Lê Thành Hưng | Cha | | |
| 2 | Nguyễn Thị Nhung | Mẹ | | |
| 3 | Nguyễn Thị Thủy Dương | Vợ | | |
| 4 | Công ty cổ phần Thuốc thú y Cai Lậy | TV HĐQT | | |
| 5 | Công ty cổ phần DIC số 4 | TV HĐQT | | |
| 6 | Công ty cổ phần chứng khoán MB | Phó Tổng giám đốc | | |
| 7 | Công ty cổ Phần Tư vấn và Dịch vụ Thương mại Giấy Việt | Phó Chủ tịch HĐQT | | |
| VIII | Vũ Trọng Đắc | Phó TGD | 77.760 | 0,02% |
| 1 | Vũ Thị Phương Thủy | Con | | |
| 2 | Vũ Trọng Hoàng Long | Con | | |
| 3 | Nguyễn Phương Mai | Vợ | | |
| 4 | Công ty cổ phần Đầu tư Nam Quân | Chủ tịch HĐQT | | |
| IX | Phạm Minh | Phó TGD | | |
| 1 | Đình Thị Hường | Mẹ | | |

| | | | | |
|-------------|---|--|------------------|--------------|
| 2 | Phạm Thị Tài | Chị | | |
| 3 | Phạm Đình Mẫn | Em | | |
| 4 | Phạm Thị Lắm | Em | | |
| 5 | Phạm Đình Nghĩa | Em | | |
| 6 | Hùynh Thị Xuân Vân | Vợ | | |
| 7 | Phạm Hoàng Nguyên | Con | | |
| 8 | Công ty CP ĐT-XD-Phát triển Nhà Bảo Linh | Chủ tịch HĐQT | 21.600.000 | 5,06% |
| X | Trần Thái Sơn | Phó TGĐ | | |
| 1 | Trần Văn Lâm | Cha | | |
| 2 | Trần Thị Ngọc Anh | Mẹ | | |
| 3 | Trần Quang Thế Ngọc | Em | | |
| 4 | Trần Quang Bảo Định | Em | | |
| 5 | Trần Bình Phương Thảo | Em | | |
| 6 | Trần Bình Phương Hoài Thu | Em | | |
| 7 | Mai Thị Lan Anh | Vợ | | |
| 8 | Trần Minh Quân | Con | | |
| 9 | Trần Minh Long | Con | | |
| XI | Lê Trọng Ngọc | Phó TGĐ | 136.080 | 0,03% |
| 1 | Nguyễn Thị Thu Thủy | Vợ | | |
| 2 | CTCP Tư vấn và xây dựng Kiên Giang | Thành viên HĐQT | | |
| 3 | CTCP Cấp Nước Gia Định | Thành viên HĐQT | | |
| 4 | Công ty cổ phần Tinh Khôi Tp.HCM | Thành viên HĐQT | | |
| XII | Nguyễn Thành Văn | Trưởng Ban Kiểm soát | 3.781.944 | 0,89% |
| 1 | Nguyễn Thành Tài | Em | | |
| 2 | Nguyễn Thành Danh | Em | | |
| 3 | Nguyễn Thành Đạt | Em | | |
| 4 | Võ Thị Hường | Vợ | | |
| 5 | Nguyễn Hoài Ân | Con | | |
| 6 | Công ty CP TV-TM-DV Địa ốc Hoàng Quân Mê Kông | Kế toán trưởng | | |
| XIII | Đặng Thanh Thảo | Phó TGĐ kiêm Người UQ công bố thông tin | | |
| | Nguyễn Thị Lan Anh | Vợ | | |
| XIV | Lê Phùng Nhã Phương | TV Ban Kiểm soát | | |
| 1 | Lê Văn Mẫn | Cha | | |
| 2 | Phùng Kim Ánh | Mẹ | | |
| 3 | Lê Duy Hoàng | Em | | |



| | | | | |
|-----|--------------------------|-------------------------|--|--|
| 4 | Nguyễn Huy Hoàng | Chồng | | |
| XV | Mai Hoàng Yến | TV Ban Kiểm soát | | |
| 1 | Bùi Thị Quý | Mẹ | | |
| 2 | Mai Đình Ánh | Cha | | |
| XVI | Nguyễn Hồng Phụng | Kế toán trưởng | | |
| 1 | Nguyễn Văn Châu | Cha | | |
| 2 | Đỗ Thị Nhan | Mẹ | | |
| 3 | Nguyễn Hoàn Vũ | Anh | | |
| 4 | Nguyễn Xuân Linh | Em | | |
| 5 | Lê Thành Đồng | Chồng | | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

| Stt | Người thực hiện giao dịch | QH với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|---------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Trương Anh Tuấn | | 19.986.500 | 5,06% | 23.585.420 | 5,53% | Mua 2.000.000 cp Nhận cổ tức 1.598.920 cp |
| 2 | Nguyễn Thị Diệu Phương | | 13.138.742 | 3,33% | 15.189.840 | 3,56% | Mua 1.000.000 cp Nhận cổ tức 1.051.098 cp |
| 3 | Trương Đức Hiếu | | 3.958.250 | 1,00% | 4.774.910 | 1,12% | Mua 500.000 cp Nhận cổ tức 316.660 cp |

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: không có.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TS. TRƯƠNG ANH TUẤN